

THỰC TRẠNG VIỆC DẠY VÀ HỌC MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT NỘI KHÓA CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Thị Biên¹

Tóm tắt: Thực trạng việc dạy và học Giáo dục thể chất trong các trường Đại học và Cao đẳng được tiến hành bằng các hình thức Giáo dục thể chất nội khóa và ngoại khóa. Tuy nhiên, phần lớn các trường chỉ triển khai giờ học Giáo dục thể chất nội khóa - Hình thức cơ bản nhất của Giáo dục thể chất nhằm trang bị kỹ năng, kỹ xảo vận động và những tri thức chuyên môn, phát triển các tố chất thể lực và tăng cường sức khỏe.

Từ khóa: Giáo dục thể chất nội khóa, thực trạng dạy và học, sinh viên, trường đại học Luật Hà Nội.

Abstract: Actual situation of teaching and learning Physical education in universities and colleges is conducted in the form of internal and external PE. However, most schools only conduct in-class PE lessons - the most basic form of PE to equip skills, motor skills and professional knowledge, develop physical qualities and strengthen physical skills. health.

Keywords: Intra-curricular physical education, current situation of teaching and learning, students, Hanoi Law University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Môn học Giáo dục thể chất (GDTC) trong các trường Đại học và Cao đẳng được tiến hành trong cả quá trình học tập của sinh viên (SV) trong nhà trường bằng các hình thức GDTC nội khóa và ngoại khóa. Tuy nhiên, phần lớn các trường chỉ triển khai giờ học GDTC nội khóa. Thực tế đã chứng minh, chất lượng dạy và học môn học GDTC nội khóa trong những năm qua tại các trường Đại học - Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp tuy có những chuyển biến, đổi mới đáng ghi nhận, song vẫn còn thấp so với sự mong đợi của toàn xã hội, của học sinh, SV và với trình độ GDTC của các nước phát triển trên thế giới. Hiện nay chất lượng và giờ học GDTC nội khóa trong nhà trường các cấp còn gặp nhiều hạn chế và khó khăn như cơ sở vật chất thiếu thốn, nội dung dạy còn đơn điệu, thiếu sinh động, thể lực và thể hình của SV nước ta thua kém SV của nhiều nước. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới thực trạng trên, trong đó quan trọng nhất là nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của môn học này vẫn còn hạn chế từ cấp quản lý lãnh đạo, đặc biệt là học sinh, SV.

Trong nhiều năm qua, trường Đại học Luật Hà Nội đã có nhiều biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học các môn Luật nói chung và môn học GDTC nội khóa nói riêng. Song trên thực tế giờ học GDTC nội khóa vẫn còn tồn tại một số bất cập sau: Giờ học GDTC chưa được sự quan tâm của nhiều cán bộ quản lý, giảng viên; Nội dung giờ học GDTC được triển khai quá đơn điệu và sơ sài, thiếu tính sinh

động; Số lượng giảng viên TĐTT còn thiếu, một số giáo viên ra trường đã lâu năm nhưng chưa được chuẩn hóa, các giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy; Cơ sở vật chất sân bãi, dụng cụ TĐTT phục vụ cho nhu cầu dạy và học còn thiếu thậm chí không có; Số lượng SV trên một giờ học GDTC nội khóa quá lớn ảnh hưởng tới chất lượng dạy và học; Việc kiểm tra đánh giá vẫn nặng về thành tích nên chưa đáp ứng được sự phát triển thể lực chung của SV.

Xuất phát từ thực tiễn cũng như nhu cầu phải nâng cao hơn nữa chất lượng GDTC cho SV trong những năm tới, tôi tiến hành nghiên cứu đánh giá “**Thực trạng chất lượng dạy và học môn học GDTC nội khóa cho SV trường Đại học Luật Hà Nội**”.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm; quan sát sự phạm; kiểm tra sự phạm thực nghiệm sự phạm và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Thực trạng tính tích cực học tập môn GDTC nội khóa của SV trường đại học Luật Hà Nội

Để hiểu rõ thực trạng về tính tích cực học tập môn học GDTC nội khóa của SV trường đại học Luật Hà Nội, đề tài tiến hành điều tra trên 210 SV (70 SV nam và 140 SV nữ) trường Đại học Luật Hà Nội. Kết quả thực trạng được trình bày ở bảng 1.

Kết quả tại bảng 1 cho thấy:

- Đa số học sinh chưa có thái độ trách nhiệm cao, chưa chủ động, tích cực trong học tập.
- Đa số học sinh chưa có sự cố gắng cần thiết

Bảng 1. Tổng hợp ý kiến tự đánh giá của SV trường đại học Luật Hà Nội về mức độ tích cực và tự giác trong học tập môn học GDTC (n=210)

TT	Biểu hiện tự giác tích cực	Mức độ biểu hiện (tỷ lệ %)					
		Thường xuyên	Tỷ lệ %	Không thường xuyên	Tỷ lệ %	Rất ít	Tỷ lệ %
1	Có ý thức chờ đợi giờ học vì được học tập môn học ưa thích	20	9,5%	50	23,8%	140	66,7%
2	Có ý thức chuẩn bị sức khỏe, trang phục và đồ dùng cá nhân phục vụ cho giờ học có kết quả tốt	15	7,2%	95	45,2%	100	47,6%
3	Quan tâm đánh giá và so sánh mức độ hoàn thành yêu cầu giờ học của bản thân với bạn bè	10	4,8%	30	14,3%	170	80,9%
4	Quan sát và rút kinh nghiệm việc thực hiện bài tập của bạn khác	45	21,4%	75	35,8%	90	42,8%
5	Nỗ lực thực hiện yêu cầu của giáo viên đối với những động tác khó hoặc đòi hỏi cao về thể lực	30	14,2%	60	28,8%	120	57%
6	Trốn tránh thực hiện yêu cầu của giáo viên đối với những động tác khó hoặc đòi hỏi cao về thể lực	30	14,3%	50	23,8%	130	61,9%
7	Giúp đỡ bạn bè (nhắc nhở, động viên, bảo hiểm, sửa sai...) trong giờ học	10	4,8%	40	19,1%	160	76,1%
8	Tranh thủ mọi điều kiện để thực hiện bài tập với số lượng, chất lượng cao hơn so với yêu cầu của giáo viên	10	4,8%	55	26,1%	145	69,1%
9	Mong muốn và phấn đấu đạt kết quả cao đối với môn học	20	9,5%	40	19,1%	150	71,4%

trong học tập ở tất cả các nội dung của chương trình và không năng động, sáng tạo trong học tập.

- Đa số học sinh chưa có thái độ hợp tác, giúp đỡ nhau trong giờ học.

- Không ít học sinh còn thờ ơ, trốn tránh yêu cầu học tập của giáo viên, làm giảm hiệu quả của môn học và giá trị của quá trình đào tạo.

2.2. Thực trạng về chương trình môn học GDTC của trường đại học Luật Hà Nội.

Kết quả nghiên cứu được trình bày tại bảng 2.

Kết quả tại bảng 2 cho thấy:

- Chương trình GDTC nội khóa của Trường Đại học Luật Hà Nội theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm 2 môn bắt buộc: môn Điền kinh và

Bảng 2. Chương trình GDTC của Trường Đại học Luật Hà Nội

TT	Môn học	Số tiết học kỳ I		Số tiết học kỳ II		Số tiết học kỳ III		Tổng
		Lý thuyết	Thực hành	Lý thuyết	Thực hành	Lý thuyết	Thực hành	
1	Lý thuyết	15						15
2	Điền kinh		38					38
2.1	Chạy 100m	1	18					
2.2	Chạy trung bình	1	18					
3	Thể dục		37					37
3.1	Bài thể dục tay không	1	18					
3.2	Bài võ 16 động tác	1	17					
4	Môn tự chọn							
4.1	Bóng chuyền			2	28	2	28	60

môn Thể dục với thời lượng là 75 tiết.

- Các môn thể thao tự chọn do Bộ môn GDTC trường Đại học Luật quy định là: Bóng chuyền với thời lượng là 60 tiết. Ngoài các nội dung thực hành SV trường Luật phải trải qua nội dung Lý luận thể thao với thời lượng 15 tiết.

- Trường Đại học Luật Hà Nội bố trí thực hiện chương trình GDTC nội khóa xen kẽ trong 3 học kỳ.

2.3. Thực trạng phương pháp tổ chức giảng dạy môn học GDTC nội khóa

Giờ học GDTC nội khóa trường Đại học Luật Hà Nội được tổ chức theo thời khóa biểu của nhà trường theo quỹ thời gian chương trình quy định và được tiến hành kiểm tra đánh giá theo quy định của Bộ Giáo dục nói chung và của Bộ môn GDTC trường Đại học Luật nói riêng.

Giờ học là giờ truyền thụ tri thức, kỹ năng, kỹ thuật các môn thể thao được quy định trong chương trình. Thực tế giờ học nội khóa còn bộc lộ nhiều hạn chế ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học môn học GDTC như việc sắp xếp thời gian biểu chưa hợp lý, SV học tập và rèn luyện tới 5 tiết/1 tuần và bất kể là trời nắng hay trời mưa.

Để thấy rõ hơn thực trạng về phương pháp giảng dạy môn học GDTC nội khóa, tôi tiến hành phỏng vấn 280 SV. Kết quả phỏng vấn thu được trình bày ở bảng 3. Qua bảng 3 có thể kết luận như sau:

- Về cơ bản việc giảng dạy trong giờ học nội khóa đã tiến hành giảng dạy lý thuyết cũng như thực hành theo phương pháp truyền thống. Nên nếu xem

xét nghiêm túc thì dưới góc độ đề tài thấy vẫn còn một số điểm cần thay đổi để phù hợp với đặc điểm riêng của nhà trường cũng như đáp ứng nhu cầu học tập và rèn luyện các môn thể thao của SV.

- Nội dung, phương pháp tổ chức giờ học GDTC nội khóa chưa đáp ứng tốt các nhiệm vụ GDTC mà mới chỉ dừng lại ở mức trang bị cho SV kỹ năng thực hiện kỹ thuật một số môn thể thao ở mức đơn giản, thời gian tập luyện và thi đấu không nhiều, kiến thức tiếp thu chưa vững vàng, chưa hình thành tốt kỹ năng, kỹ xảo cần thiết của môn thể thao nên kết quả kiểm tra đánh giá không cao, ít có khả năng tự chơi các môn thể thao sau khi kết thúc chương trình học tập, chưa hướng dẫn SV tập luyện và kiểm tra thể lực theo nội dung tiêu chuẩn rèn luyện thân thể. Vì vậy cần phải cải tiến được phương pháp giảng dạy cho phong phú nội dung, nhiều bài tập kết hợp với nội dung bổ trợ, sử dụng phương pháp trò chơi cho giờ học thêm phong phú.

2.4. Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy và học môn học GDTC

Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy và học môn học GDTC giữ một vai trò quan trọng không thể thiếu trong việc nâng cao chất lượng dạy và học, là điều kiện trực tiếp phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của cả giáo viên và SV. Cơ sở vật chất đầy đủ, đảm bảo chất lượng sẽ gây hứng thú được cho SV. Qua kết quả khảo sát tại bảng 4 và thông qua thực tiễn giảng dạy thì cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy và học môn

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn SV về thực trạng phương pháp giảng dạy môn GDTC nội khóa ở trường Đại học Luật Hà Nội (n=280)

TT	Phương pháp giảng dạy của giáo viên TĐTT	Kết quả phỏng vấn					
		Phù hợp		Bình thường		Không phù hợp	
		n	%	n	%	n	%
1	Thuyết trình, giảng giải	120	42,8	15	5,4	145	51,8
2	Phân tích, làm mẫu	105	37,6	60	21,4	115	41
3	Tập luyện phân chia	96	34,3	37	13,2	147	52,5
4	Tập luyện nguyên vẹn	124	44,3	24	8,6	132	47,1
5	Tập luyện quay vòng	81	29	28	10	171	61

Bảng 4. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học môn học GDTC nội khóa của trường Đại học Luật Hà Nội

TT	Cơ sở vật chất	SL	Chất lượng	Hiệu quả sử dụng		
				Tốt	TB	Kém
1	Đường chạy cự ly trung bình	1	Sân xi măng			+
2	Đường chạy cự ly ngắn	1	Sân xi măng		+	
3	Sân bóng chuyền	2	Sân xi măng			+

học GDTC nội khóa được đánh giá như sau:

- Trước thực trạng khuôn viên trường chật hẹp nên nhà trường không có sân bãi hay nhà thi đấu phục vụ riêng cho việc giảng dạy môn GDTC nội khóa. Do đó, Nhà trường đã quan tâm tới môn học bằng cách đi thuê sân bãi tại Cung Điền kinh Mỹ Đình Hà Nội để đảm bảo cho môn học được diễn ra theo đúng quy định.

- Tuy nhiên việc thuê sân bãi chỉ mới đáp ứng được chỗ giảng dạy và học tập cho giáo viên và SV trường Đại học Luật Hà Nội mà chưa đảm bảo được chất lượng từ đó chưa nâng cao được chất lượng dạy và học môn học GDTC nội khóa cho SV trường Đại học Luật Hà Nội.

2.5. Thực trạng về đội ngũ giảng viên TDTT giảng dạy môn học GDTC

Trong quá trình xây dựng và phát triển, trường đã chú trọng tới công tác tuyển dụng và đào tạo đội ngũ giảng viên TDTT. Đồng thời được sự quan tâm của Trường đội ngũ giảng viên TDTT ngày được tăng cường và nâng cao trình độ chuyên môn. (Bảng 5)

Quan bảng 5 cho thấy:

- Hiện nay giảng viên TDTT phục vụ cho giảng dạy gồm 10 giáo viên. Trong đó, có 1/10 giáo viên đang làm NCS, 2/10 giáo viên có trình độ thạc sĩ, 2/10 giáo viên đang theo học cao học. Mục tiêu tới năm 2019 Bộ môn sẽ phổ cập trình độ Thạc sĩ trong Bộ môn và tiếp tục nâng cao trình độ. Tuổi đời và thâm niên công tác của giảng viên trong Bộ môn GDTC đa

phần là giảng viên trẻ với thâm niên công tác dưới 5 năm (7 giảng viên).

- Tuy nhiên với tỷ lệ 200SV/1GV thì giảng viên TDTT của Bộ môn chưa thể đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, trong những năm tới sẽ càng gặp khó khăn khi nhà trường mở rộng quy mô đào tạo. Vì vậy, việc bổ sung số lượng giảng viên TDTT để nâng cao chất lượng dạy và học môn học GDTC nội khóa là yêu cầu hết sức cần thiết.

2.6. Thực trạng về kết quả học tập môn học GDTC nội khóa của SV trường Đại học Luật Hà Nội

Kết quả học tập là một yếu tố để đánh giá chất lượng dạy và học môn học GDTC nội khóa. Kết quả học tập môn học GDTC của SV được thể hiện qua điểm số của từng học phần của SV bao gồm cả điểm lý thuyết và điểm thực hành kỹ thuật các môn thể thao. Nội dung kiểm tra nằm trong chương trình giảng dạy và có hình thức kiểm tra phù hợp.

Khảo sát kết quả học tập môn GDTC nội khóa của SV khóa 39 được trình bày tại bảng 6.

Tổng hợp kết quả học tập của SV được trình bày tại bảng 6 cho thấy:

- Cả ở 2 học kỳ không có SV đạt loại giỏi. Ở học kỳ 1, số SV có kết quả học tập môn GDTC đạt loại khá là 43,8%, trung bình là 45% và dưới trung bình là 9,4%. Kết quả học kỳ 2 không cao hơn kết quả học kỳ 1.

- Thực trạng về kết quả học tập của SV còn thấp

Bảng 5. Thực trạng đội ngũ giảng viên TDTT của trường Đại học Luật Hà Nội

TT	Trình độ	Số lượng	Thâm niên công tác			Ghi chú
			1-5	>5-10	>10	
1	Cử nhân	8	7	0	3	2 giảng viên đang học cao học
2	Thạc sĩ	2	1	1	0	
3	Tiến sĩ	0	0	0	0	1 giảng viên đang nghiên cứu sinh
4	Giảng viên chính	0	0	0	0	

Bảng 6. Kết quả học tập môn GDTC năm thứ nhất của SV trường Đại học Luật Hà Nội

Học kỳ	Kết quả học tập (n= 160)							
	Giỏi		Khá		Trung bình		Dưới trung bình	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Kỳ 1	0	0	70	43,8	72	45	15	9,4
Kỳ 2	0	0	64	40	75	46,9	17	10,6

là do: SV chưa hiểu rõ được tầm quan trọng của môn học GDTC nội khóa, nhận thức về môn học này còn hạn chế; số lượng SV trong mỗi lớp quá đông so với điều kiện và đặc điểm giảng dạy môn học.

2.7. Thực trạng về trình độ thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội

Để giải quyết vấn đề này, đề tài tiến hành khảo sát thực trạng thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội với 4 test kiểm tra được chọn theo bộ tiêu chuẩn đánh giá thể lực, áp dụng cho SV các trường Đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD & ĐT) quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT về việc đánh giá, xếp loại thể lực HS, SV bao gồm:

- Test nằm ngửa gập bụng (lần/30s)
- Test bật xa tại chỗ (cm)
- Test chạy 30m XPC (s)
- Chạy tùy sức 5 phút (m)

Để đảm bảo tính khách qua và có độ tin cậy đề tài tiến hành điều tra là 400 SV (150 nam và 250 nữ). Các SV này đang theo học chương trình GDTC nội khóa của nhà trường.

Để đánh giá thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội đề tài tiến hành kiểm tra các test đã lựa chọn. Kết quả thu được trình bày ở bảng 7.

Qua bảng 7 cho thấy: Thực trạng thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội khi so sánh đối chiếu với tiêu chuẩn đánh giá thể lực HS, SV ở độ tuổi từ 18 - 20 tuổi thì thấy các nội dung nằm ngửa gập

bụng (số lần/30 giây); Bật xa tại chỗ (cm); Chạy 30m xuất phát cao (giây) và chạy tùy sức 5 phút (m) đều ở mức đạt, riêng chỉ có một nội dung chạy con thoi 4 x 10m là ở mức tốt. Như vậy, từ kết quả khảo sát thể lực trên, nhận thấy thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội so với tiêu chuẩn đánh giá của Bộ giáo dục - Đào tạo ở mức trung bình. Điều đó phản ánh chất lượng dạy và học môn học GDTC nội khóa còn nhiều hạn chế.

2.8. Nguyên nhân hạn chế kết quả học tập môn học GDTC nội khóa của SV Trường đại học Luật Hà Nội.

Từ việc phân tích, đánh giá thực trạng chất lượng dạy và học môn GDTC nội khóa và tìm hiểu sự phát triển thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội tôi nhận thấy chất lượng dạy và học môn GDTC nội khóa còn thấp, với nhiều bất cập bởi nhiều nguyên nhân khác nhau.

Để làm rõ thêm nguyên nhân ảnh hưởng tới thực trạng dạy và học GDTC nội khóa và thể lực của SV, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 10 giáo viên TDTT của Bộ môn GDTC và 15 cán bộ quản lý trong nhà trường Đại học Luật Hà Nội như: Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo, Phòng Công tác SV... Kết quả được thể hiện ở bảng 8.

Kết quả ở bảng 8 cho thấy:

- Những nguyên nhân ảnh hưởng tới sự phát triển thể lực của SV theo thứ tự là: Cơ sở vật chất - Chương trình môn học - ý thức của SV.
- Để làm rõ nguyên nhân ảnh hưởng tới chất

Bảng 7. Kết quả khảo sát thực trạng thể lực của SV trường Đại học Luật Hà Nội

TT	Các test	Đối tượng	Nam (n=150)		Nữ (n=250)	
			\bar{x}	δ	\bar{x}	δ
1	Nằm ngửa gập bụng (Số lần/ 30 giây)	Năm thứ I	20.35	10.20	16.30	22.35
		Năm thứ II	20.41	10.52	16.45	22.93
2	Bật xa tại chỗ (cm)	Năm thứ I	208.42	31.78	160.88	41.4
		Năm thứ II	208.60	30.24	161.26	45.6
3	Chạy 30m xuất phát cao (giây)	Năm thứ I	5.03	0.07	6.01	0.05
		Năm thứ II	5.05	0.08	6.03	0.06
4	Chạy tùy sức 5 phút (m)	Năm thứ I	944	157.63	850	171.40
		Năm thứ II	950	153.67	871	139.56

Bảng 8. Kết quả phỏng vấn giáo viên TĐTT và các cán bộ quản lý trường Đại học Luật Hà Nội về nguyên nhân hạn chế chất lượng dạy và môn học GDTC (n=25)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có kiến
I	Nguyên nhân từ SV			
1	Thiếu tích cực và tự giác trong học tập nội khóa và tập luyện ngoại khóa	24	1	-
2	Nhận thức chưa đúng đắn về giá trị của môn học đối với quá trình đào tạo	23	2	-
3	Coi môn học là môn phụ của quá trình đào tạo	21	3	1
4	Trình độ thể lực không đáp ứng yêu cầu môn học	19	4	2
II	Nguyên nhân khách quan			
1	Nội dung chương trình kém thu hút đối với SV	22	3	-
2	Nội dung môn học không phù hợp với điều kiện sức khỏe và thể lực của SV	23	1	1
3.	Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy không đáp ứng yêu cầu dạy và học môn GDTC	24	1	-
4	Điều kiện học tập và sinh hoạt của SV không phù hợp đặc điểm môn học	10	12	3

Bảng 9. Kết quả phỏng vấn SV trường Đại học Luật Hà Nội về môn học GDTC nội khoá (n=310)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Động cơ học tập môn GDTC.		
	- Ham thích	40	12,9
	- Buộc phải học	30	9,7
	- Nâng cao sức khoẻ, thể lực	130	45,1
	- Đảm bảo sức khoẻ để phục vụ công việc sau này	100	32,3
2	Nhận xét giờ học GDTC nội khoá		
	- Sinh động, hấp dẫn	48	15,5
	- Chưa sinh động, hấp dẫn, khô khan	182	58,7
	- Rất khô khan	80	25,8
3	Lượng vận động trong giờ học GDTC nội khoá		
	- Phù hợp	30	9,7
	- Bình thường	144	46,5
	- Không phù hợp	126	43,8
4	Yếu tố làm hạn chế kết quả học tập môn GDTC nội khoá		
	- Phương pháp giảng dạy của giáo viên không phù hợp	79	25,5
	- Thiếu dụng cụ tập luyện	110	35,5
	- Không đủ sân tập	96	30,9
	- Không đủ sức khoẻ	15	8,1

lượng dạy và học môn GDTC nội khoá đề tài tiếp tục tiến hành phỏng vấn 310 SV về động cơ học tập môn GDTC, nhận xét giờ học GDTC nội khoá... Kết quả được trình bày ở bảng 9.

Qua bảng 9 ta thấy:

- Động cơ học tập môn GDTC nội khoá của SV chủ yếu là nâng cao sức khoẻ và thể lực
- Nhận xét giờ học GDTC nội khoá có 58,7% nhận xét là chưa sinh động, hấp dẫn, còn khô khan; 25,8 % nhận xét là rất không khan, trong khi đó mức độ sinh động và hấp dẫn chỉ chiếm 15,5%
- Lượng vận động trong giờ học GDTC nội khoá: bình thường chiếm 46,5% ; không phù hợp chiếm 43,8%; phù hợp chỉ chiếm 9,7%. Điều này cho thấy giờ học GDTC nội khoá mới chú trọng tới việc cung cấp kiến thức mà chưa chú ý tới việc phát triển thể lực.
- Yếu tố làm ảnh hưởng tới kết quả học tập môn GDTC nội khoá chủ yếu do thiếu dụng cụ tập luyện

và sân bãi (35,5% và 30,9%). Trong khi đó yếu tố phương pháp giảng dạy của giáo viên và sức khoẻ của bản thân SV chiếm (25,5% và 8,1%)

3. KẾT LUẬN

Từ kết quả phân tích và thực trạng trên ta nhận thấy chất lượng dạy và học môn GDTC nội khoá của trường Đại học Luật Hà Nội còn bộc lộ nhiều hạn chế như sau:

- Chương trình và nội dung chương trình chưa phù hợp với điều kiện triển khai hoạt động dạy và học của thầy và trò, chưa có tác dụng phát huy tính tích cực của SV trong học tập.
- Thể lực SV năm nhất của Trường Đại học Luật Hà Nội còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và GDTC nội khoá nói riêng.
- Kết quả học tập môn học GDTC của SV chưa cao, số lượng SV chưa đạt yêu cầu môn học còn chiếm một tỷ lệ đáng kể.



Ảnh minh họa (nguồn-Internet)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1994), *Văn bản chỉ đạo công tác GDTC trong nhà trường các cấp*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1995), *Chương trình mục tiêu cải tiến nâng cao chất lượng GDTC - sức khoẻ, phát triển và bồi dưỡng nhân tài thể thao học sinh, SV trong nhà trường các cấp giai đoạn 1995 - 2000 và đến 2005*.
3. Bộ giáo dục và đào tạo (1997), *Quyết định số 2621GD-ĐT, chương trình GDTC giai đoạn II các trường Đại học và cao Đẳng (Không chuyên TDTT)*, Bộ GD - ĐT.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1995), *Thông tư 2869/ GDTC về hướng dẫn chỉ thị 133/ TTg ngày 04/ 05/ 1995*.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1994), *Văn bản chỉ đạo công tác GDTC trong nhà trường các cấp*.
6. Dương Nghiệp Chí (1991), *Đo lường TDTT*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.

Nguồn bài báo: được trích từ kết quả nghiên cứu của luận văn thạc sĩ giáo dục: "Biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn học Giáo dục Thể chất nội khóa cho sinh viên trường Đại học Luật Hà Nội", ThS. Nguyễn Thị Biên, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015.

Ngày nhận bài: 15/8/2022; Ngày duyệt đăng: 19/10/2022.